

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản
Cát trắng khu vực Phan Rí II, xã Hòa Minh,
huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đáu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Biên bản đấu giá quyền khai thác khoáng sản số 191/2023/BBĐG ngày 29 tháng 12 năm 2023;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoáng sản Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát trắng khu vực Phan Rí II, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (*Phiếu tọa độ, diện tích khu vực kèm theo*).

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận.

2. Giá trúng đấu giá (Rđg): 2,8% (*Hai phẩy tám phần trăm*).

3. Thời gian nộp tiền trúng đấu giá: trước khi cấp phép khai thác khoáng sản và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận.

4. Diện tích huyện Tuy Phong chiếm 100%.

Điều 2. Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 29 tháng 12 năm 2023.

Điều 3. Cục Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Khoáng sản Việt Nam, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để báo cáo);
- UBND tỉnh Bình Thuận;
- Công TTĐT: Bộ TNMT (để đăng tải);
- Công TTĐT UBND tỉnh Bình Thuận (để đăng tải);
- Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận (để thực hiện);
- Lưu: VT, HS, KSVN, TL(07).




Trần Quý Kiên

**PHỤ LỤC: TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC TRÚNG ĐẦU GIÁ
QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2024
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Tên khu vực khoáng sản	Điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000, KTT 111, múi chiếu 6°		Diện tích (ha)
		X(m)	Y(m)	
Cát trắng khu vực Phan Rí II, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận	1	1.240.755	235.056	29,4
	2	1.240.560	235.129	
	3	1.240.378	234.882	
	4	1.240.254	235.036	
	5	1.240.239	235.270	
	6	1.240.107	235.316	
	7	1.240.103	235.217	
	8	1.239.958	235.275	
	9	1.239.897	234.997	
	10	1.240.066	234.919	
	11	1.240.086	234.750	
	12	1.240.551	234.705	
	13	1.240.622	234.668	
	14	1.240.747	234.783	